

Số: 251/KH-NVX

Bắc Nha Trang, ngày 04 tháng 09 năm 2025

KẾ HOẠCH
Công tác chuyên môn năm học 2025 – 2026

Căn cứ Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa về việc Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Thực hiện Công văn số 831/UBND-VHXXH ngày 14/8/2025 của UBND phường Bắc Nha Trang về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông từ năm học 2025-2026;

Thực hiện Công văn số 710/VH-XH ngày 22/8/2025 của phòng Văn hoá-Xã hội phường Bắc Nha Trang về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường từ năm học 2025-2026;

Thực hiện Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 số 250/KH-NVX ngày 03/09/2025 của trường THCS Nguyễn Việt Xuân;

Căn cứ điều kiện, tình hình thực tế của nhà trường, trường THCS Nguyễn Việt Xuân xây dựng Kế hoạch công tác chuyên môn năm học 2025-2026 với những nhiệm vụ trọng tâm như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

1.1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm và chỉ đạo trực tiếp của UBND Phường Bắc Nha Trang, sự quan tâm của Đảng ủy, UBND và HĐND Phường Bắc Nha Trang, sự hỗ trợ nhiệt tình của Ban ĐDCMHS đã tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ.

- Nhà trường được xây dựng khang trang, thoáng mát, có khuôn viên xanh, sạch, đẹp; có đầy đủ phòng học và phòng chức năng phục vụ cho dạy, học và các hoạt động giáo dục.

- Tập thể CB - VC rất đoàn kết, nhiệt tình, ý thức trách nhiệm cao trong công tác, thương yêu học sinh, tận tâm trong công tác giảng dạy và giáo dục học sinh.

- Có đội ngũ cán bộ quản lý nhiệt tình, có trách nhiệm cao trong công tác chỉ đạo, điều hành chuyên môn, hoạt động giáo dục, hoạt động đoàn thể và các phong trào thi đua.

- Đội ngũ giáo viên đều đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo, có nghiệp vụ chuyên môn tương đối vững vàng.

- Công tác tài chính thực hiện theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, hoạt động theo Quy chế chi tiêu nội bộ nên thuận lợi cho việc mua sắm, chi hoạt động giảng dạy học tập nhanh chóng, kịp thời.

- Công nghệ phần mềm phát triển mạnh, *chuyển đổi số* tạo thuận lợi cho Viên chức quản lý (VCQL), giáo viên (GV), nhân viên (NV), HS ứng dụng trong công tác quản lý, giáo dục và học tập.

1.2. Khó khăn

- Việc triển khai dạy học bộ môn tích hợp và hoạt động giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp còn gặp không ít khó khăn khi triển khai thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Thiết bị và đồ dùng dạy học vẫn chưa được trang bị đầy đủ để đáp ứng nhu cầu dạy và học.

- Trình độ dân trí ở một bộ phận nhân dân còn thấp, chưa nhận thức đúng đắn giá trị của tri thức có tác dụng góp phần nâng cao cuộc sống gia đình, làm cho xã hội ngày càng phát triển; do đó chưa quan tâm đến việc học tập của con em nên dẫn đến tình trạng học sinh bỏ học trong hè, nghỉ học giữa chừng, học sinh bỏ thi - lưu ban còn chiếm tỉ lệ cao so với yêu cầu đề ra.

- Chất lượng học sinh đầu vào còn thấp, không đồng đều giữa các khối lớp.

- Đội ngũ giáo viên hơn 70% có tuổi đời, tuổi nghề còn quá trẻ nên dù nhiệt tình vẫn còn thiếu nhiều kinh nghiệm trong dạy học, giáo dục học sinh. Chất lượng tay nghề của nhiều giáo viên chưa thật vững vàng.

- Số lượng giáo viên và nhân viên còn thiếu so với chỉ tiêu giao, không ổn định (GV hợp đồng nhiều) nên ảnh hưởng rất nhiều đến công tác biên chế tổ chức, xây dựng bồi dưỡng đội ngũ, hiệu quả giáo dục đào tạo.

2. Đặc điểm tình hình Nhà trường năm học 2025-2026

2.1. Đặc điểm HS của trường

Dữ liệu thống kê	Khối 6	Khối 7	Khối 8	Khối 9	Toàn trường	Ghi chú
Số lớp	5	6	6	6	23	
Tổng số HS	227	260	264	240	991	
Số lượng HS nữ	121	128	123	117	489	
Số lượng HS DTTS	01	03	01	04	09	
Số lượng HSKT	01	0	01	0	02	
Tỷ lệ HS/lớp	45,40	43,33	44,00	40,00	43,13	

2.2.2. Tình hình đội ngũ VCQL, GV, NV

- Xếp hạng Nhà trường: 2
- Số lượng tổ chuyên môn: 04 và 1 tổ Văn phòng
- Số lượng GV: 38, 01 TPT (Thiếu 05 GV so với chỉ tiêu giao).
- Số lượng NV: 09 (có 04 NV HĐ111)
- Số lượng VCQL: 2
- GV có trình độ đạt chuẩn 100%, 04/04 GV môn Tiếng Anh đạt chuẩn trình độ B2, Tỷ lệ GV dạy giỏi cấp thành phố đạt 20 người 52,63 (%).

- Hiệu trưởng đã thực hiện nghiêm túc việc phân công đúng người, đúng việc, phân cấp trách nhiệm rõ ràng của từng cá nhân, tổ chức trong trường. Đội ngũ cán bộ, GV và NV tương đối ổn định và thực hiện nhiệm vụ khá đều tay, có trách nhiệm với công việc, có ý thức tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn; đội ngũ GV cốt cán năng động, giàu kinh nghiệm, tích cực trong việc cụ thể hoá triển khai thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong năm học đến từng GV, NV trong Tổ.

- Thành lập các câu lạc bộ năng khiếu về Thể dục - Thể thao (bóng chuyền, bóng đá...), văn nghệ, truyền thông học đường,... Khuyến khích CB, GV nghiên cứu các dự án, sáng kiến liên quan đến giáo dục STEM/STEAM. GV hướng dẫn triển khai các hoạt động trải nghiệm STEM thông qua các dự án khoa học – kỹ thuật dành cho HS, qua sinh hoạt câu lạc bộ STEM.

- Lãnh đạo Nhà trường quan tâm đến ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong đổi mới công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa.

Tuy nhiên, kinh nghiệm tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục theo định hướng mới của GV vẫn còn hạn chế, cần tiếp tục bồi dưỡng, tập huấn; công tác bồi dưỡng HS năng khiếu (thi HS giỏi, thi KHKT) vẫn chưa đạt kết quả cao.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Cơ sở vật chất Nhà trường đáp ứng được cơ bản các yêu cầu của hoạt động giáo dục trong Nhà trường. Nhà trường có đủ phòng học, phòng bộ môn, phòng thí nghiệm thực hành, Thư viện, phòng đa năng và thiết bị dạy học, chưa có mái che di động sân trường để phục vụ cho công tác sinh hoạt ngoài trời của nhà trường được thuận lợi.

+ Diện tích khuôn viên trường: 16.241 m²

+ Phòng học: 23 phòng học

+ Phòng bộ môn, thí nghiệm thực hành: 07 (Tin học 01 (40 máy); KHTN 01; KHXH 01, Công nghệ 01; Mỹ thuật 01; Âm nhạc: 01; Ngoại ngữ 01) tất cả đều dùng riêng.

+ Phòng dạy học có máy chiếu: 07 phòng

- + Trang bị máy tính xách tay phục vụ công tác giảng dạy: 02 máy
- + Thư viện: 01 Đạt chuẩn mức độ 1 theo thông tư 16 năm 2024
- + Phòng Y tế: 01
- + Phòng GV: 01
- + Sân chơi, Bãi tập: 8000 m², có sân bóng chuyền, bóng đá, cầu lông
- + Khu để xe: đảm bảo
- + Khu vệ sinh: 08 (04 dành cho HS; 04 dành cho GV)

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông (*Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018*); triển khai dạy học 2 buổi/ngày đối với tất cả các khối lớp.

2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, phát triển mạng lưới trường, lớp đảm bảo đủ điều kiện dạy học 2 buổi/ngày.

3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh sau THCS; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai.

4. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

5. Đẩy mạnh chuyên đổi số và đổi mới quản trị trường học; tăng cường kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Xây dựng kế hoạch dạy học các môn, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học

Chương trình Giáo dục phổ thông (THCS) phải đảm bảo 35 tuần thực học: học kỳ I có 18 tuần và học kỳ II có 17 tuần.

Xây dựng kế hoạch theo hướng dẫn tại Công văn số 710/VH-XH ngày 22/8/2025 của phòng Văn hoá-Xã hội phường Bắc Nha Trang về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường từ năm học 2025-2026; Công văn số 831/UBND-VHXXH ngày 14/8/2025 của UBND phường Bắc Nha Trang về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông từ năm học 2025-2026; Công văn số 3147/SGDĐT-GDTrHTX ngày 25/10/2023 của Sở GDĐT về xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp. Lưu ý việc xây dựng phân phối chương trình các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải

nghiệm, hướng nghiệp phù hợp với tình hình thực tế để phát huy hiệu quả năng lực đội ngũ giáo viên của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm phát triển toàn diện phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh gồm: giáo dục nâng cao năng lực số, năng lực ngoại ngữ, năng lực giáo dục thể chất và kỹ năng sống với thời lượng phù hợp.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh theo thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 05 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Triển khai thực hiện Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 05 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định; thực hiện việc dạy học gắn liền với di sản văn hóa theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; tiếp tục thực hiện triển khai Kế hoạch số 1318/KH-UBND ngày 17/02/2022 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục; Quyết định số 4745/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT về việc phê duyệt khung nội dung giáo dục quyền con người trong chương trình giáo dục phổ thông dành cho học sinh cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông; tiếp tục thực hiện Đề án Nâng cao công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường (gọi tắt là Đề án 1928); tiếp tục quán triệt, thực hiện Kết luận số 94-KL/TW, ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới việc học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân; triển khai thực hiện Kế hoạch 3566/KH-UBND ngày 04/4/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc thực hiện Nghị Quyết số 34-NQ/TU, ngày 22/12/2023 của ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát huy các giá trị di sản văn hóa với phát triển du lịch bền vững tỉnh Khánh Hòa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; triển khai thực hiện Kế hoạch 4592/KH-UBND ngày 04/5/2024 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong phòng chống bạo lực học đường,

phòng ngừa tội phạm và tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; thực hiện dạy học lồng ghép phòng chống thiên tai trong trường học.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

2.1. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học. Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá. Khai thác và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có, khắc phục tình trạng “*thiết bị đến trường mà không ra lớp*”; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học.

b) Tăng cường ứng dụng CNTT trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số ngành giáo dục; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

2.2. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

a) Phối hợp với các nhà xuất bản để cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ, kịp thời theo quy định; rà soát, huy động, khai thác hiệu quả nguồn sách giáo khoa đã sử dụng từ các năm học trước, tổ chức bổ sung vào thư viện nhà trường để phục vụ nhu cầu mượn – đọc sách giáo khoa; đồng thời hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề, ngữ liệu thực hành trong sách giáo khoa nhằm phù hợp với thực tiễn địa phương, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp địa giới hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

b) Tiếp tục thực hiện giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương hiện hành (trước sáp nhập tỉnh). Chỉ đạo giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề, ngữ liệu thực hành trong tài liệu và sử dụng linh hoạt theo đặc điểm văn hóa – xã hội – địa lý của đơn vị hành chính mới sau sắp xếp nhằm phù hợp với thực tiễn địa phương, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp địa giới hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

2.3. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

a) Thường xuyên rà soát, bổ sung, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục để thực hiện hiệu quả công tác bồi dưỡng theo hướng thường xuyên, liên tục, ngay tại trường. Gắn nội dung bồi dưỡng với sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn nhằm nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương trình, sách giáo khoa theo thẩm quyền. Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục thực hiện đánh giá, bồi dưỡng thường xuyên thực chất theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.

b) Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương

pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CTGDPT; lựa chọn nội dung sinh hoạt chuyên môn thiết thực, tránh hình thức.

c) Chủ động, sáng tạo trong việc huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, từng bước nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhất là giáo viên dạy môn ngoại ngữ, dạy môn học khác bằng ngoại ngữ, dạy chương trình giáo dục tích hợp, đặc biệt là tiếng Anh, nhằm tiến tới đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, phân luồng và phát triển năng lực số

3.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

a) Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

b) Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

3.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

a) Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong CTGDPT theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo hướng dẫn tại công văn số 823/UBND-VHXX ngày 13/8/2025 của UBND phường Bắc Nha Trang về việc thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp trung học cơ sở từ năm học 2025-2026 và Công văn số 508/SGDĐT-GDMNPT ngày 06/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Khánh Hòa về việc thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với cấp trung học cơ sở từ năm học 2025-2026. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

Đối với môn Tiếng anh thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 515/SGDDĐT-GDMNPT ngày 7/8/2025 của Sở GDĐT Khánh Hoà.

Đối với môn Ngữ văn thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 1017/SGDDĐT-GDMNPT ngày 4/9/2025 của Sở GDĐT Khánh Hoà.

b) Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập,...; tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp như bài thực hành, bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án tích hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, đạo đức liêm chính, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

c) Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học.

d) Đối với các nội dung giáo dục phát triển năng lực trong chương trình dạy học 2 buổi/ngày, kết quả kiểm tra đánh giá nhằm đánh giá các yêu cầu về phát triển năng lực học sinh, không đưa vào đánh giá kết quả theo học kì, theo năm học.

3.3. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a) Thực hiện hiệu quả việc đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục hướng nghiệp trong các đơn vị theo định hướng phát triển năng lực học sinh, bảo đảm gắn với yêu cầu phát triển kinh tế – xã hội của địa phương và nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động. Chỉ đạo các khối lớp xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp linh hoạt, phù hợp với đặc điểm tâm lý, nhu cầu, năng lực của học sinh và điều kiện tổ chức dạy học của nhà trường. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, trải nghiệm nghề nghiệp gắn với thực tiễn; chủ động tích hợp nội dung giáo dục hướng nghiệp trong các môn học và hoạt động giáo dục theo CTGDPT; khuyến khích học sinh tìm hiểu, khám phá ngành nghề thông qua mô hình giáo dục STEM/STEAM, câu lạc bộ, diễn đàn tư vấn hướng nghiệp tại trường học.

b) củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn hướng nghiệp bảo đảm đủ về số lượng, có chuyên môn phù hợp và được bồi dưỡng thường xuyên; tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về kỹ năng tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, trung tâm dịch vụ việc làm và cơ sở giáo dục nghề nghiệp nhằm xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ giáo dục hướng nghiệp toàn diện, thiết thực, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác truyền thông, cung cấp thông tin thị trường lao động, ngành nghề đào tạo để hỗ trợ học sinh lựa chọn nghề nghiệp, định hướng phân luồng phù hợp sau THPT, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và phát triển bền vững nguồn lực địa phương.

3.4. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

a) Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục

Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030” phù hợp với kế hoạch, chương trình hành động của ngành giáo dục và kế hoạch chuyển đổi số tại đơn vị. Tập trung đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn.

b) Triển khai thực hiện Khung Năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

- Triển khai thực hiện tích hợp khung năng lực số vào dạy học với môn Tin học là chủ đạo, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0. Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT theo Công văn số 115/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 của Bộ GD&ĐT về triển khai thí điểm học bạ số cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 của Bộ GD&ĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn hướng nghiệp, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

4. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiệm cận giáo dục.

4.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc theo sự chỉ đạo của UBND phường Bắc Nha Trang.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ điều tra, cập nhật dữ liệu vào hệ thống phổ cập giáo dục; hướng dẫn hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ bảo đảm khoa học, đầy đủ, đúng quy định theo công văn số 567/SGDĐT-GDMNPT ngày 11/8/2025 của Sở GDĐT Khánh Hoà. Thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục.

4.2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 23/2006/QĐ-BGDĐT ngày 25/5/2006 của Bộ GDĐT ban hành quy định về GDHN dành cho người tàn tật, khuyết tật; Kế hoạch GDHN HS khuyết tật cấp THCS, THPT được phê duyệt theo Quyết định 1105 ngày 21/3/2011 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua việc điều chỉnh chương trình học phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng em; tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ giáo viên về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh khuyết tật theo hướng linh hoạt, hiệu quả.

Xã hội hoá triển khai các hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học, bao gồm hỗ trợ tài chính, học bổng, chi phí học tập, sách vở, đồ dùng học tập và các hình thức hỗ trợ khác nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu.

5. Công tác giáo dục thể chất, thể thao trong trường học

- Triển khai thực hiện hiệu quả nội dung công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học theo quy định tại các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo sau:

+ Nghị định số 11/2015/NĐ-CP ngày 31/01/2015 của Chính phủ quy định về giáo dục thể chất và thể thao trường học;

+ Quyết định số 51/2012/QĐ-TTg ngày 16/11/2012 quy định về chế độ bồi dưỡng và chế độ trang phục đối với GV thể dục, thể thao;

+ Các quyết định của Bộ trưởng Bộ GDĐT: Quyết định số 14/2001/QĐ-BGDĐT ngày 03/5/2001 ban hành Quy chế giáo dục thể chất và y tế trường học; Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 ban hành Quy định về việc đánh giá, xếp loại thể lực HS, sinh viên; Quyết định số 72/2008/QĐ-BGDĐT ngày 23/12/2008 ban hành Quy định tổ chức hoạt động thể dục, thể thao ngoại khoá cho HS, sinh viên.

Tăng cường đẩy mạnh công tác phòng, chống tai nạn đuối nước cho HS; chủ động phối hợp với gia đình, chính quyền địa phương trong việc tuyên truyền, triển khai các giải pháp về phòng, tránh tai nạn đuối nước nhằm bảo đảm an toàn cho HS trước, trong và sau các dịp nghỉ lễ, nghỉ hè; vận động cha mẹ HS cho HS học

boi tại các Trung tâm/Cơ sở dạy bơi gần trường đã được cấp phép, tạo động lực thu hút HS tích cực học bơi góp phần phòng, chống tai nạn đuối nước; chủ động các phương án ứng phó trước hiện tượng thời tiết bất thường, thiên tai, bão lũ, lụt, ...

Thực hiện hiệu quả bộ tài liệu “Hướng dẫn phòng tránh đuối nước dành cho HS” của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam phát hành với 15 tình huống, lồng ghép giảng dạy trong giờ học môn GDTC chính khóa.

Thiết lập bảng tin GDTC nhằm tuyên truyền về phòng, chống tai nạn thương tích nói chung, phòng, chống tai nạn đuối nước nói riêng, tập trung khuyến cáo những nơi có nguy cơ tiềm ẩn về đuối nước; tuyên dương các HS đạt thành tích cao trong HKPD, giải TDTT các cấp và các hoạt động thể thao khác của Nhà trường, địa phương; ...

- Tiếp tục dạy lồng ghép bài Võ cổ truyền (45 động tác) trong các tiết dạy Thể dục. Chú trọng hướng dẫn HS ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ theo quy định tại Công văn số 2189/SGDĐT-GDTrHTX ngày 07/9/2020 của Sở GDĐT về việc tuyên truyền các bài tập thể dục dành cho HS tập luyện nâng cao sức khỏe. Tiếp tục duy trì nề nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong suốt năm học, đảm bảo 100% HS toàn trường được tham gia thường xuyên; tiếp tục hướng dẫn HS tập xà đơn để phòng chống bệnh cột sống; tập luyện và thi đấu các môn thể thao trong chương trình Hội khỏe Phù Đổng nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho HS thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên. Hỗ trợ, phối hợp với các Trung tâm Văn hóa, Thể thao huyện về việc cử GV, HS tham gia các giải thể thao cấp tỉnh nhằm phát hiện nhân tài thể thao cho Nhà trường, địa phương.

- Tổ chức duy trì và phát triển Câu lạc bộ TDTT tại trường, tạo điều kiện cho HS, GV và CBQL được thường xuyên tham gia tập luyện nhằm duy trì, nâng cao sức khỏe, thể lực phục vụ tốt cho lao động, học tập và thi đấu các giải thể thao các cấp.

- Tiếp tục đầu tư kinh phí xây dựng, bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất; sử dụng hiệu quả các công trình TDTT sân tập, phục vụ cho việc dạy và học môn học GDTC và các hoạt động TTTH.

6. Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, pháp luật, xây dựng tinh thần cộng đồng trách nhiệm vì sự phát triển của Nhà trường

- Tiếp tục triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, thực hiện phong trào “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và những cuộc vận động khác của Sở, của Bộ GDĐT.

- Phát huy sự chủ động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, viên chức, HS trong mọi hoạt động của Nhà trường. Phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền với Công

đoàn, Đoàn Thanh niên. Nâng cao vai trò của GV chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện HS.

- Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, trách nhiệm, tích cực, đổi mới, luôn hướng đến hiệu quả và chất lượng cao. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, công khai hóa các hoạt động của Nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho HS theo hướng dẫn tại Công văn số 2884/SGDDĐT-VP ngày 16/12/2019 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống cho HS, sinh viên;

- Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, triển khai có chất lượng Cuộc thi “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2021; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và Nhà trường... theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Lễ chào cờ Tổ quốc; hướng dẫn HS hát Quốc ca đúng nhạc và lời để hát tại các buổi Lễ chào cờ đầu tuần theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam.

- Tổ chức tốt hoạt động đầu năm học mới, đặc biệt quan tâm đối với các lớp đầu cấp nhằm giúp HS làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong Nhà trường. Tuyên truyền về công tác phòng, chống dịch bệnh; an ninh, an toàn trường học, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường tại Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ ban hành quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.

- Hướng dẫn HS ôn luyện bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định. Duy trì nề nếp thực hiện các bài thể dục nói trên vận dụng vào tập luyện thường xuyên trong năm học phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Chỉ đạo Nhóm Giáo dục công dân tiếp tục xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 12/06/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014.

- Đẩy mạnh các phong trào thi đua, các cuộc vận động của tổ chức Đoàn. Nâng cao năng lực đội ngũ GV phụ trách công tác giáo dục HS trong tổ chức Đoàn.

- Tăng cường cơ sở vật chất và bảo đảm thiết chế tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cho HS.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học đối với Cán bộ QL, GV, NV và HS.

IV. CÁC GIẢI PHÁP NĂM HỌC 2025-2026

1. Thực hiện nghiêm túc chương trình và kế hoạch dạy học, giáo dục môn học

1.1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết: Bám sát chương trình GDPT 2018 và các văn bản hướng dẫn, phân phối chương trình đến từng môn, từng khối lớp, từng tuần.

- Phân công chuyên môn hợp lý: Căn cứ năng lực, sở trường của giáo viên để bố trí giảng dạy, đảm bảo cân đối giữa các khối, lớp.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát: Ban giám hiệu, tổ chuyên môn thường xuyên dự giờ, kiểm tra hồ sơ, kế hoạch bài dạy, tiến độ thực hiện.

- Ứng dụng CNTT trong quản lý: Sử dụng phần mềm quản lý thời khóa biểu, theo dõi tiến độ thực hiện chương trình.

1.2. Công tác chuyên môn của giáo viên

- Soạn giảng nghiêm túc: KHBD đảm bảo đủ các bước, chú trọng đổi mới PPDH, tăng cường hoạt động trải nghiệm, phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Thực hiện đúng tiến độ chương trình: Không cắt xén, dạy dồn, bỏ tiết; linh hoạt nhưng đảm bảo khung chuẩn kiến thức và kỹ năng.

- Tăng cường đổi mới kiểm tra, đánh giá: Thực hiện theo Thông tư 22/2021, kết hợp đánh giá thường xuyên, định kỳ, chú trọng đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh.

- Bồi dưỡng học sinh: Quan tâm phân hóa đối tượng, tổ chức phụ đạo học sinh chưa đạt, bồi dưỡng học sinh giỏi.

1.3. Công tác tổ chuyên môn

- Sinh hoạt chuyên môn định kỳ: Tập trung vào tháo gỡ khó khăn, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp, ứng dụng CNTT.

- Xây dựng kế hoạch chung của tổ: Phân công nghiên cứu bài học, chuẩn bị chuyên đề, thao giảng.

- Đảm bảo thống nhất: Giữa các lớp, các khối trong cùng môn học, tránh tình trạng lệch chương trình hoặc không đồng đều chất lượng.

1.4. Công tác kiểm tra, đánh giá và thi đua

- Thực hiện kiểm tra nội bộ: Ban giám hiệu tổ chức kiểm tra chuyên môn, hồ sơ, dự giờ, khảo sát chất lượng học sinh.
- Đánh giá gắn với thi đua: Kết quả thực hiện kế hoạch dạy học của giáo viên gắn với đánh giá xếp loại, khen thưởng cuối năm.
- Công khai minh bạch: Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, tiến độ thực hiện chương trình được báo cáo định kỳ, tránh hình thức.

2. Thực hiện nghiêm túc các quy định về chuyên môn

2.1. Thực hiện nghiêm đúng những quy định về tổ chức, hoạt động công tác chuyên môn, Quy chế quản lý, sử dụng hồ sơ điện tử

2.2. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

Các Tổ/Nhóm chuyên môn căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học trước và tình hình thực tế để lập kế hoạch giáo dục của Tổ/Nhóm đạt chất lượng, khắc phục được các tồn tại, hạn chế và phát huy những thế mạnh, thành tích đã đạt được. Kế hoạch giáo dục đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ, kết thúc năm học theo thống nhất trong toàn tỉnh, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kỳ.

- Để nâng cao chất lượng dạy học các môn học, các Tổ/Nhóm chuyên môn, GV cần sử dụng đa dạng các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; tích cực xây dựng các chủ đề dạy học, dạy học tích hợp; tăng cường thí nghiệm, thực hành; tăng cường thực hiện chuyên đề, trải nghiệm trong dạy học thông qua việc chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp với CMHS trong việc xã hội hóa khi triển khai các hoạt động trải nghiệm, hoạt động giáo dục; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tiếp tục thực hiện kế hoạch bài dạy (giáo án), đánh giá, xếp loại giờ dạy đối với GV trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 535/SGDDĐT-GDMNPT ngày 8/8/2025 của Sở GDĐT Khánh Hoà. Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, GV phải được lãnh đạo Nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện.

- Đối với việc thực hiện và sử dụng chuyên đề tập trung vào lĩnh vực chuyên môn theo định hướng phát triển năng lực của HS: Các tổ chuyên môn ghép, mỗi nhóm chuyên môn, xây dựng ít nhất 01 chuyên đề/năm học.

- Thực hiện việc giảng dạy kết hợp với ôn tập trong suốt thời gian của năm học (tuần, chương, tháng, học kỳ), xây dựng và hoàn thiện hướng dẫn ôn tập ngay trong Học kỳ I, các tổ nhóm chuyên môn cần rút kinh nghiệm của năm học trước để điều chỉnh lại kế hoạch ôn tập và hướng dẫn ôn tập theo từng giai đoạn cụ thể, nội dung cụ thể và phân loại mức độ kiến thức ngay trong hướng dẫn ôn tập sao cho phù hợp với tình hình của Trường và đối tượng HS, tìm giải pháp để nâng cao chất lượng tại đơn vị.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức, triển khai và thực hiện các hoạt động giáo dục: Kỹ năng lồng ghép giới trong quản lý, giáo dục HS; trường học an toàn, phòng chống thiên tai; dạy học trải nghiệm, dạy học gắn liền với sản xuất kinh doanh ở địa phương, dạy học gắn với các di tích lịch sử,... một cách hiệu quả và thiết thực.

- Chỉ đạo Nhóm Giáo dục công dân: Tiếp tục xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 12/06/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013 – 2014 theo hướng dẫn tại Công văn số 1021/SGDDT-GDTrH ngày 22/6/2016 về việc tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 1521/SGDDT-GDTrH ngày 12/9/2016 của Sở GDĐT về việc nâng cao chất lượng thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục. Nội dung giáo dục về quyền con người là các kiến thức cơ bản về các nguyên tắc, giá trị về quyền con người, quyền công dân như quyền bình đẳng, không phân biệt đối xử, khoan dung, tôn trọng,...; tiếp tục thực hiện Đề án Nâng cao công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong Nhà trường (gọi tắt là Đề án 1928) với nhiều hình thức khác nhau: Dạy học lồng ghép, tích hợp trong chương trình chính khóa, tổ chức hoạt động ngoại khóa,...; thực hiện dạy học lồng ghép linh hoạt các kiến thức về vị trí, vai trò của gia đình trong thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Đẩy mạnh thực hiện giáo dục STEM theo Công văn số 415/SGDDT-GDTrHTX ngày 02/3/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học, bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không gây hình thức, quá tải đối với GV và HS.

Tăng cường các hoạt động nhằm giúp HS vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Hướng dẫn HS phương pháp nghiên cứu khoa học kỹ thuật và thiết kế tạo lập sản phẩm để tham gia dự thi khoa học kỹ thuật dành cho HS trung học cấp phường năm học 2025-2026.

3. Nâng cao trách nhiệm về chất lượng giáo dục, bồi dưỡng học sinh tham dự các Cuộc thi, Hội thi do các cấp tổ chức.

- Trách nhiệm về chất lượng: Giáo viên chịu trách nhiệm trước nhà trường về chất lượng bộ môn do mình đảm nhiệm theo đăng ký chất lượng bộ môn đầu năm. Lấy hiệu quả công việc và chất lượng cuối mỗi học kỳ và cả năm làm thước đo đánh giá xếp loại giáo viên cuối năm. GVCN chịu trách nhiệm về kết quả giáo dục, nề nếp HS lớp mình.

- Công tác Bồi dưỡng và nâng cao chất lượng giáo dục học sinh:

+ Phụ đạo HS chưa đạt: Tập trung ở các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng anh theo chất lượng học sinh cuối học kỳ I. Giáo viên được phân công phụ đạo học sinh căn cứ vào tình hình cụ thể của môn học, có biện pháp cụ thể triển khai thực hiện theo các hướng sau: Tăng cường trách nhiệm của giáo viên trong giờ dạy chính khóa đảm bảo truyền đạt đủ, chính xác nội dung kiến thức theo hướng tích

cực đổi mới về phương pháp giảng dạy. Tạo môi trường học tập thân thiện đối với học sinh. Động viên, khích lệ học sinh học tập tích cực.

+ Hoạt động của các Câu lạc bộ: TDTT, Nghệ thuật, STEM và Câu lạc bộ Tâm lý học đường và giáo dục giới tính: Đảm bảo theo Kế hoạch đã được phê duyệt, có hiệu quả.

4. Xây dựng nề nếp cho học sinh

- Quán triệt học sinh tích cực hưởng ứng các phong trào, các cuộc vận động của các cấp.

- Duy trì thường xuyên bài tập Thể dục đầu giờ với học sinh khối 6, 9 giữa giờ đối với học sinh khối 7,8.

- Nâng cao nhận thức của học sinh trong việc tự giác thực hiện nhiệm vụ, phấn đấu để đạt đa số học sinh ý thức đầy đủ về quyền lợi và nghĩa vụ của bản thân trong học tập và tu dưỡng.

- Tổ chức các hoạt động theo đúng kế hoạch, tăng cường khâu tự kiểm tra của học sinh thông qua các hoạt động cờ đỏ, trực tuần.

- Yêu cầu học sinh toàn trường thực hiện tốt những quy định cụ thể được ghi tại bảng nội quy của nhà trường, nội quy của lớp học đã được triển khai học tập từ đầu năm.

5. Hoạt động của Tổ chuyên môn

- Xây dựng các tổ chuyên môn vững mạnh đảm bảo: Tổ chức các hoạt động thiết thực, để giáo viên phát huy được vai trò, tạo môi trường để giáo viên được bồi dưỡng, rèn luyện, chú trọng các hoạt động bồi dưỡng thường xuyên tập trung vào nghiên cứu tìm hiểu chương trình giáo dục phổ thông mới 2018.

- Tiếp tục triển khai thực hiện chuyên đề “Đổi mới nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn” theo định hướng nghiên cứu bài học. Các tổ chuyên môn căn cứ vào tình hình thực tế và bám sát vào kế hoạch của nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động một cách chi tiết, cụ thể có tính khả thi. Giao chỉ tiêu cụ thể cho từng giáo viên, từng khối lớp đúng với tình hình thực tế và khả năng của học sinh. Xây dựng biện pháp thực hiện của từng bộ môn chi tiết, phù hợp.

- Lên nội dung sinh hoạt chuyên môn hàng tháng, tuần chi tiết, đẩy mạnh tác dụng của hoạt động nhóm cùng chuyên môn và nhóm bộ môn.

- Xây dựng các chuyên đề đối với từng bộ môn một cách hợp lý, có hiệu quả đối với các chuyên đề đã được phê duyệt đối với năm học 2025 – 2026.

- Xây dựng biện pháp giúp đỡ giáo viên còn hạn chế về chuyên môn, phân công cụ thể giáo viên vững về chuyên môn giúp đỡ giáo viên còn hạn chế về năng lực nghiệp vụ.

- Có kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh chưa đạt cho từng khối lớp một cách chi tiết theo kế hoạch của nhà trường.

6. Công tác bồi dưỡng giáo viên

Chỉ đạo tốt việc thực hiện chuẩn kiến thức, kỹ năng chương trình môn học, các tài liệu hướng dẫn đổi mới PPDH, các nội dung bồi dưỡng hè.

Thực hiện việc sử dụng công nghệ thông tin vào dạy học: Soạn kế hoạch bài dạy vi tính, tra cứu tài liệu trên Internet. Dạy đủ các bài thực hành, thí nghiệm. Tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học, thiết bị thí nghiệm, phát huy tối đa các phòng bộ môn, bảng tương tác. Thực hiện tiếp cận và triển khai dạy học trực tuyến, dạy học qua mạng.

- Thường xuyên tự học, tự bồi dưỡng về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và chuyên môn. Nhận thức rõ vai trò trách nhiệm và ý thức xây dựng truyền thống nhà trường, địa phương.

- Phát huy vai trò cá nhân trong công tác bồi dưỡng chuyên môn kết hợp với giúp đỡ của đồng nghiệp và tổ chuyên môn.

- Tham gia tích cực vào hoạt động các tổ, nhóm chuyên môn. Xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng chuyên môn tập trung vào đổi mới phương pháp giảng dạy, phương pháp giáo dục, kiến thức mới và phù hợp với thực tiễn cuộc sống...

- Thực hiện nghiêm Hồ sơ, sổ sách theo Quy định về chuyên môn và Quy định sử dụng quản lý Sổ gọi tên, ghi điểm.

- Tăng cường kiểm tra, đặc biệt quan tâm đến giáo viên còn hạn chế và những hồ sơ chất lượng chưa cao, nhằm nâng cao tác dụng bồi dưỡng giáo viên. Có kế hoạch xây dựng điển hình trong công tác bồi dưỡng giáo viên. Nhận xét, đánh giá, xếp loại thi đua giáo viên công bằng, công khai, khách quan, dân chủ đúng với trách nhiệm và hiệu quả công việc.

V. CHỈ TIÊU

1. Đối với CB-GV

- 100% đảm bảo ngày giờ công không đi muộn về sớm, không bỏ giờ bỏ lớp.

- Thao giảng 2 tiết/giáo viên/năm (ngoài kiểm tra nội bộ) do tổ nhóm chuyên môn tổ chức, trong đó có ít nhất 1 bài giảng có ứng dụng CNTT một cách hiệu quả.

- Sinh hoạt ngoại khóa tại trường hoặc trải nghiệm sáng tạo: 01 lần/tổ/năm; cấp trường: 04 lần/năm (với các chủ đề: phòng cháy chữa cháy, CHCN, tuyên truyền bảo vệ môi trường, ATGT đường thủy chống đuối nước, đường bộ, sức khỏe sinh sản vị thành niên, hội trại, năng lực số...)

- 100% CB, GV, NV, NLĐ thực hiện nghiêm túc điều lệ trường THCS thông tư 32/TT-BGDĐT có hiệu lực 01/11/2020.

- 100% GV Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT theo quy định của Bộ GDĐT tại Thông tư 22/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021.

- 100% GV thực hiện nghiêm túc mẫu kế hoạch bài dạy theo công văn số 513/SGDĐT-GDMNPT ngày 7/8/2025 của Sở GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường từ năm học 2025-2026; Công văn

số 535/SGDDĐT-GDMNPT ngày 8/8/2025 của Sở GDĐT Khánh Hoà về việc hướng dẫn đánh giá, xếp loại tiết dạy dạy đối với giáo viên trung học từ năm học 2025-2026.

- Việc tổ chức chuyên đề đảm bảo theo hướng dẫn của từng môn học.
- Dự giờ: GV: ít nhất 14 tiết/năm (7 tiết/HK), TTCM: Dự 1 tiết/GV/năm. CBQL: Dự ít nhất 1 tiết/tháng.
- Tham gia các cuộc thi do các cấp triển khai.
- Tổ chức Hội giảng cấp trường: 08 giáo viên trở lên.
- Số đồ dùng dạy học tự làm: 04 (ít nhất 01 đồ dùng/tổ)
- 100% tham gia đầy đủ các phong trào, cuộc thi của ngành phát động.
- 100% GV có đầy đủ hồ sơ cá nhân theo qui định theo thông tư thông tư 32/TT-BGDĐT
- 100% thực hiện đúng qui định về chuyên môn, chất lượng chuyên môn, chất lượng tay nghề đạt từ khá trở lên.
- 100% CB-VC khi tham gia bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ và lí luận chính trị kết quả từ TB trở lên.

*** Chỉ tiêu phấn đấu tối thiểu của các môn văn hoá**

STT	MÔN HỌC/HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC	ĐĂNG KÍ CHỈ TIÊU
1	Ngữ văn	85%
2	Toán	90%
3	Tiếng anh	90%
4	Khoa học tự nhiên	96%
5	Lịch sử và Địa lí	98%
6	GDCD	98%
7	Công nghệ	98%
8	Tin học	98%
9	GDTC	100%
10	Nghệ thuật	100%
11	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	100%
12	Nội dung giáo dục địa phương	100%

2. Đối với học sinh

- Xếp loại rèn luyện và học tập:

Khối	Xếp loại rèn luyện				Xếp loại học tập			
	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
Khối 6	73%	25%	2%	0%	30%	40 %	26%	4 %
Khối 7	73%	25%	2%	0%	30%	42 %	25%	3 %
Khối 8	73%	25%	2%	0%	30%	40 %	26%	4 %
Khối 9	73%	25%	2%	0%	30%	42 %	27%	1 %
Toàn trường	73%	25%	2%	0%	30%	41%	26%	3 %

- Không có học sinh nghiện hút; Không có học sinh vi phạm pháp luật.
- Lên lớp thẳng toàn trường từ 97.0%
- Lên lớp thẳng: 97% đến cuối năm
- Lưu ban: Không quá 0.5 %. - Bỏ học: Không quá 1%
- Cháu ngoan Bác Hồ: 97% trở lên.
- Kết quả rèn luyện: Tốt - Khá: 98% trở lên.
- Kết quả học tập: Đạt trở lên: 97%.
- 100% HS đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể
- Có 15 đến 16 lớp đạt tiên tiến.
- Tốt nghiệp THCS đạt 99% trở lên.
- Vào lớp 10 công lập đạt mức Trung bình trở lên so với mặt bằng chung của Phường.
- Phân luồng Hs sau khi tốt nghiệp THCS đạt: 30% trở lên.

VI. KẾ HOẠCH CỤ THỂ TỪNG THÁNG TRONG NĂM HỌC:

CÔNG TÁC THÁNG	NỘI DUNG CÔNG TÁC
THÁNG 8/2025	- Học Bồi dưỡng nghiệp vụ và chính trị hè 2025 - Tổ chức ôn tập và kiểm tra lại cho học sinh của năm học 2024 - 2025. - Biên chế lớp học - Biên chế tổ CM - Thông qua phân công chuyên môn HKI năm học 2025 -2026 và

	xếp TKB học kỳ I - Tập trung học sinh, tựu trường - Xây dựng kế hoạch giáo dục của Chuyên môn, Hướng dẫn các tổ, nhóm CM xây dựng kế hoạch dạy học môn học và các hoạt động giáo dục, xây dựng kế hoạch giáo dục của giáo viên. - Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo kế hoạch cấp trên. - Triển khai thống nhất nội dung chuyên môn môn học.
THÁNG 9/2025 <i>Truyền thống nhà trường</i>	- Khai giảng năm học 2025-2026 - Triển khai dạy học 2 buổi/ ngày chính thức từ 08/9/2025. - Xây dựng các kế hoạch: Kiểm tra nội bộ, lồng ghép ANQP, GDTC, Y tế ... - Triển khai nhiệm vụ năm học về chuyên môn - Triển khai các Tổ chuyên môn đăng ký nội dung chuyên đề, nội dung giáo dục STEM, thao giảng,... - Nhập liệu hồ sơ phổ cập năm học 2025 – 2026 theo hướng dẫn - Đăng ký đề tài KHSPUĐ, SKNN cấp trường - Tổ chức HĐNK “Phòng tránh tai nạn thương tích đuối nước” cho học sinh - Cập nhật dữ liệu học sinh lên edu, CSDL ngành. - Tham gia các cuộc thi do các cấp phát động. - Thao giảng HKI - Xây dựng kế hoạch tổ chức cuộc thi KHKT cấp trường.
THÁNG 10/2025 <i>Chăm ngoan, học giỏi</i>	- Kỷ niệm ngày Bác Hồ gửi thư cuối cùng cho ngành giáo dục , Ngày thành lập Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Ngày Nha Trang kháng chiến - Cập nhật TKB mới - Thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Thực hiện chuyên đề Tổ Chuyên môn - Tiếp tục thao giảng HKI - Tổ chức phát động “Tuần lễ học tập suốt đời” - Tổ chức “Vui hội trăng rằm” - Tổ chức HĐNK tuyên truyền ATGT “Vì ngày mai tươi sáng” - Xây dựng kế hoạch hoạt động các câu lạc bộ: bóng chuyền, cờ vua, steam,...

	- Tiếp tục cập nhật bổ sung thông tin điều tra, các biểu mẫu thống kê, tổng hợp trên phần mềm XMC-PCGD; xuất các biểu thống kê, tổng hợp chuẩn bị cho việc tự kiểm tra, công nhận XMC-PCGD đối với cấp xã, phường; - Tham gia thi KHKT cấp phường. - Xây dựng kế hoạch ôn tập, kiểm tra giữa kì 1 - Tiếp tục tham gia các cuộc thi (nếu có)
THÁNG 11/2025 <i>Tôn sư trọng đạo</i>	- Kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 - Tổ chức ôn tập và kiểm tra giữa kì 1 - Thực hiện thao giảng HKI - Thực hiện chuyên đề Tổ Chuyên môn - Thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Cập nhật TKB mới - Tiếp tục tham gia các cuộc thi (nếu có)
THÁNG 12/2025 <i>Uống nước nhớ nguồn</i>	- Kỷ niệm ngày thành lập QĐNDVN 22/12 - Thực hiện chuyên đề Tổ Chuyên môn - Thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Tổ chức ôn tập và kiểm tra cuối kì I - Tổ chức HĐNK “Hành trang công dân số” - Tổ chức hoạt động trải nghiệm “Thanh âm và sắc màu Trường Sơn” - Cập nhật TKB mới
THÁNG 1 + 2/2026 <i>Mừng Đảng, Mừng Xuân</i>	- Kỷ niệm ngày 9/1 - Hoàn thành chương trình HKI và triển khai chương trình HKII - Cập nhật TKB mới - Báo cáo sơ kết HKI và thực hiện công tác báo cáo về Phường - Thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Thực hiện chuyên đề Tổ Chuyên môn - Tổ chức HĐNK “Sắc xuân quê hương” - Thực hiện phụ đạo HS Yếu, Kém - Tổ chức hội thi “Thiết bị dạy học tự làm” năm học 2024-2025 - Tổ chức hoạt động trải nghiệm “Tham quan Bảo tàng Khánh Hoà”

	- Tổ chức hội thi thiết bị dạy học tự làm cấp trường. - Xây dựng kế hoạch phụ đạo phụ đạo HS chưa đạt
THÁNG 3/2026 <i>Tiến bước lên Đoàn</i>	- Kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ và Thành lập Đoàn TNCSHCM - Tổ chức ôn tập và kiểm tra giữa kì 2 - Thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Thực hiện chuyên đề Tổ Chuyên môn - Thực hiện thao giảng HKII - Tiếp tục thực hiện phụ đạo HS chưa đạt - Tổ chức hoạt động trải nghiệm “Giữ gìn truyền thống văn hoá địa phương” - Tổ chức “Hội trại 26/3” kỷ niệm ngày thành lập Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM - Tổ chức HĐNK “Biển đảo quê hương” - Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường - Cập nhật TKB mới
THÁNG 4/2026 <i>Hoà bình hữu nghị</i>	- Kỷ niệm ngày sinh Lenin và Giải phóng miền Nam thống nhất đất nước - Tiếp tục thực hiện phụ đạo HS chưa đạt - Thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch - Tổ chức ôn tập và kiểm tra cuối kì II - Tổ chức công tác hướng dẫn TS 10, tổ chức công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp “Ngày hội tư vấn tuyển sinh năm học 2026-2027” - Tổ chức “Ngày sách và văn hoá đọc” - Tổ chức ôn tập cho HS lớp 9 chuẩn bị thi tuyển sinh vào lớp 10 - Cập nhật TKB mới
THÁNG 5/2026 <i>Bác Hồ kính yêu</i>	- Kỷ niệm ngày sinh Bác Hồ 19/5 - Hoàn thiện kế hoạch kiểm tra nội bộ - Tiếp tục tổ chức kiểm tra cuối kì II - Xét TN THCS năm học 2025 – 2026 - Tổ chức ôn tập cho HS lớp 9 chuẩn bị thi tuyển sinh vào lớp 10 - Làm hồ sơ TN THCS; dự thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2026 – 2027

	- Hoàn thiện chương trình HKII - Hoàn thiện học bạ - Báo cáo tổng kết năm học và thực hiện công tác báo cáo cuối năm về phường. - Tổ chức kiểm tra cơ sở vật chất, Thiết bị, đồ dùng dạy học, Phòng Tin học, thư viện. Hoàn thành hồ sơ kiểm kê, kiểm tra CSVC; Lập dự trù kinh phí mua bổ sung SGK, Sách tham khảo cho GV, HS; mua thiết bị đồ dùng dạy học, hóa chất ... - Thu hồ sơ sổ sách
THÁNG 6/2026	- Động viên HS khối 9 tham dự kì thi tuyển sinh vào lớp 10 - Hoàn thiện các hồ sơ thi đua cuối năm - Đề cử giáo viên coi thi, chấm thi lớp 10, lớp 12 (nếu có)
THÁNG 7-8/2026	- Tuyển sinh lớp 6 và chuẩn bị cho năm học 2026-2027; - Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do các cấp tổ chức và mở các lớp bồi dưỡng chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, GV; - Chỉ đạo tổ chức ôn tập, phụ đạo HS chưa đạt, kiểm tra lại và xét lên lớp; - Tham gia học bồi dưỡng chính trị hè 2026

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo nhà trường

- Xây dựng kế hoạch Chuyên môn cho nhà trường.
- Hướng dẫn các tổ xây dựng kế hoạch Chuyên môn của Tổ.
- Phê duyệt kế hoạch chuyên môn của tổ, nhóm chuyên môn của các tổ và tổ chức triển khai kế hoạch chuyên môn đến giáo viên của nhà trường.
- Tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả việc thực hiện chuyên môn theo kế hoạch của các tổ và giáo viên theo quy định.
- Đề nghị các cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc xử lý đối với cá nhân có thành tích hoặc vi phạm trong thực hiện công tác chuyên môn.

2. Trách nhiệm của tổ chuyên môn

- Tham mưu tốt, kịp thời các hoạt động, trong việc xây dựng và triển khai kế hoạch chuyên môn.
- Xây dựng kế hoạch các hoạt động chuyên môn của tổ, phê duyệt kế hoạch

giáo dục của giáo viên, tổ chức triển khai kế hoạch chuyên môn đến giáo viên trong tổ.

- Triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn trong tổ, thường xuyên kiểm tra đôn đốc nhắc nhở các thành viên trong tổ thực hiện nghiêm túc kế hoạch chuyên môn của nhà trường.

3. Trách nhiệm của giáo viên

- Xây dựng và hoàn thành kế hoạch giáo dục của cá nhân đã được phê duyệt; nghiêm chỉnh thực hiện các quy định về kế hoạch chuyên môn của tổ, của nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch đã xây dựng theo đúng tinh thần kế hoạch kịp thời, khoa học và có đánh giá, đúc rút kinh nghiệm và đồng thời có ý kiến xây dựng đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ của cá nhân nói riêng và của đơn vị nói chung.

Trên đây là Kế hoạch công tác chuyên môn của trường THCS Nguyễn Viết Xuân năm học 2025-2026. Yêu cầu các tổ chuyên môn và toàn thể giáo viên nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- PHT (chỉ đạo t/hiện)
- Đăng Website
- Các tổ CM, Gv (để t/hiện);
- Lưu: VT, PHT.

HIỆU TRƯỞNG



Hà Văn Toàn